

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: u16 Girls TABLE NR: 1

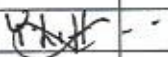
COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lynette Helder	1/2	9
BLACK	Maya	1/2	

1	d4	d5	41		
2	C4	C6	42		
3	NC3	Nf6	43		
4	Bg5	Nd7	44		
5	e3	e6	45		
6	Bd3	Qa6	46		
7	Nge2	dxc4	47		
8	Bxc4	Qxg5	48		
9	O-O	Bd6	49		
10	e4	Bc7	50		
11	e5	Nd5	51		
12	Ne4	Qe1	52		
13	Ng3	Nb6	53		
14	Bd3	Bd1	54		
15	NC5	Kb1	55		
16	Qg4	f5	56		
17	exf6	Nxf6	57		
18	Qh4	Nd5	58		
19	Qe4	Nf5	59		
20	Qh4	Nd5	60		
21	Qe4	Nc6	61		
22	Qh4		62		
23			63		
24	Qh4	Be6	64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16G TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lynette Heider	$\frac{1}{2}$	9
BLACK	Maya Monteiro	$\frac{1}{2}$	

1	d4	d5	41		
2	c4	c6	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	Bg5	Nbd7	44		
5	e3	c6	45		
6	Bd3	Qa5	46		
7	N e2	dxc4	47		
8	Bxc4	Qxg5	48		
9	0-0	Bd6	49		
10	e4	Bc7	50		
11	cs	Nd5	51		
12	Ne4	Qe7	52		
13	Ng3	Nob6	53		
14	Bd3	Bd7	54		
15	Nc4	Rd7	55		
16	F3	Erf4	56		
17	Nxf6	Qh4	57		
18	Nf5	Qe4	58		
19	Nf6	Qh4	59		
20	Nf5	Qe4	60		
21	Nf6	Qh4	61		
22	Nf5	Qe4	62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 G TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Emily Grove	1	9
BLACK	Nina Van Niekerk	0	

1	e4	c6	41	Kc4	Bg7
2	d4	db	42	Bg7	
3	Nc3	Nd1	43	h3	Bh8
4	Nf3	c5	44	Bh2	h5 h5
5	dxc5	dxc5	45	g4	h4
6	Bc4	Be7	46	Ba1	Bxc5
7	O-O	b5	47	Bxc5	Bxb2
8	Bb3	Nc5	48	Bd4	Bxd4
9	Nxc5	Nxb3	49	Kxd4	Kdb
10	Gxd8+	Bxd8	50	c5+	Kc6
11	axb3	Bb7	51	Kc4	g4
12	Re1	Nf3	52	bxa4	b3
13	f3	O-O	53	Kxb3	Krc5
14	Be3	a5	54	Kc3	Kbb
15	Nd3	Re8	55	Kd4	Ka5
16	Nc5	Re7	56	Kc5	Kra4
17	Ra1	b4	57	Kf5	Kb4
18	Nb4	h6	58	Krg5	Kc5
19	Rd2	Kf8	59	Kxb4	Kdb
20	Kh1	Ke8	60	Kg5	Ke7
21	Rd1	Kb8	61	Kb6	Kf8
22	Nxb7	Rab7	62	Kf7	Kf7
23	Nc5	Re7	63	g5	Ke6
24	Rb6	Rc8	64	g6	Kf5
25	Nd4	Rb7	65	g7	Kf4
26	Bf2	Be7	66	g8-Q	Ke4
27	Rd3	c5	67	Bd8	Kf4
28	c5	Nd7	68	Qe7	Ka3
29	Rxd7	Rxd7	69	Qf6	Kxb3
30	Rxd7	Kxd7	70	Qg5	Kh2
31	Nb6+	Kc7	71	Qg4	Kh1
32	Nxc8	Kxc8	72	Qe2	Ka1
33	Kg1	Kd7	73	Kg6	Kh1
34	Kc1	Kc6	74	Kf5	Kg1
35	Ke2	Kd5	75	Kb4	Kh1
36	f4	f6	76	Kd3	g1
37	Bg3	Sxc5	77	Qa2	
38	Sxc5	g5	78		
39	Kd3	Bg9	79		
40	Cx+	Ke6	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/16 G TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Emily	6	9
BLACK	Nina	6	9

1	e4	c6	41	Ke4	Lg8
2	d4	d6	42	h3	Lh8
3	Rc3	Rd7	43	Lh2	h5
4	Rf3	Q5	44	g4	h4
5	dxe5	dxe5	45	Lg2	Lxe5
6	Lc4	Le7	46	Lxe5	Lxh2
7	O-O	b5	47	Ld4	Lxd4
8	Lb3	Rc5	48	Kxh4	Kd4
9	Rxe5	Rxb3	49	c5	Kc6
10	Oxh8	Lxh8	50	Kc4	g4
11	axb3	h6	51	bxa6	b3
12	Te1	Rf6	52	Kxb3	Kxc5
13	f3	O-O	53	Kc3	Rb6
14	Le3	Q5	54	Kd4	Ka6
15	Rd3	Te5	55	Ke5	Kxh4
16	Rc5	Te1	56	Kf5	Kb4
17	Td1	b4	57	Kxf5	Kc6
18	Rd4	h6	58	Kxh4	Kc6
19	Td2	Kf8	59	Kg5	Kd7
20	Rh1	Ke8	60	Kg6	Kf8
21	Ted1	Td8	61	Kh1	Kf7
22	Rxb7	Texd7	62	g5	Ke6
23	Rc5	Te7	63	g6	Kf5
24	Td6	Tg8	64	Kd7	Kf4
25	Rd4	Tb7	65	Qf3	Ke4
26	Lf2	U7	66	Qd4	Kf4
27	Td3	c5	67	Ke7	Kb3
28	Q5	Rd7	68	Df6	Kxh3
29	Td7	Txh7	69	Dc5	Kh2
30	Txd7	Kxd7	70	Dd4	Kh1
31	Rb6	Kc7	71	De2	Kg2
32	Rxc6	Rxc6	72	Kg6	Kh1
33	Kd1	Kd6	73	Kd6	Kd1
34	Kf4	Kc6	74	Kd4	Kh1
35	Ke2	Kd5	75	Kd5	Kg2
36	f4	f6	76	Kd4	Q
37	Ld3	Rxe5	77		
38	Rxe5	Qd5	78		
39	Kd3	Ld8	79		
40	c4	Ke6	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 G TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bianca	1/2	9
BLACK	Joey Mungai	1/2	

	w	B		w	B
1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc3	42	BA	BA
3	Nc3	Nf6	43		
4	Bb5	d6	44		
5	BxNb6	x Bc6	45		
6	0-0	Be7	46		
7	d3	h6	47		
8	Bd2	0-0	48		
9	a4	Bg4	49		
10	h3	Bh5	50		
11	Re1	Qd7	51		
12	Re3	Rac8	52		
13	Qc1	Nh7	53		
14	Nh2	Bg5	54		
15	Re1	BxNd2	55		
16	QxNd2	Qe6	56		
17	Qe3	Ra5	57		
18	d4	xd4	58		
19	Qxd4	Rf5	59		
20	f4	f6	60		
21	f5	Qd7	61		
22	g4	Bf7	62		
23	Nf3	a6	63		
24	e5	Ng5	64		
25	NxNg5	Rxe5	65		
26	Qe3	xNg5	66		
27	Qg5	Qe7	67		
28	Qxe7	Rxe7	68		
29	b3	c5	69		
30	Ra1	Rd8	70		
31	Nes	Red7	71		
32	Kf2	Kf8	72		
33	Rh1	Ke7	73		
34	h4	Rh5	74		
35	h5	c6	75		
36	Rd3	Bd5	76		
37	Ke3	BxNe4	77		
38	KxBc4	Kf6	78		
39			79		
40	Draw		80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16girls TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bianca Hagan	1/2	9.
BLACK	Joey Mungal	1/2	

1	e4.	e6.	41	
2	Nf3.	Nc6	42	
3	Nc3.	Nf6.	43	
4	Bb5.	d6.	44	
5	Bxc6.	bxc6.	45	
6	o-o.	Be7.	46	
7	d3.	h6.	47	
8	Bd2.	o-o.	48	
9	a4.	Bg4.	49	
10	h3.	Bh5.	50	
11	Re1.	Qd7.	51	
12	Re3.	Ra-c8.	52	
13	Qc1.	Nh7.	53	
14	Nh2.	Bg5.	54	
15	Re1.	Bd2.	55	
16	Qxd2.	Qe6.	56	
17	Qe3.	Ra8.	57	
18	d4.	exd4.	58	
19	Qxd4.	Rf-e8.	59	
20	f4.	f6.	60	
21	g5.	Qd1.	61	
22	g4.	Bf7.	62	
23	Nf3.	ab.	63	
24	ef.	Ng6.	64	
25	Nxg5.	fxf5.	65	
26	Qe3.	hxf5.	66	
27	Qxf6.	Qe7.	67	
28	Qxe7.	Rxe7.	68	
29	h3.	c5.	69	
30	Ra-d1.	Rd8.	70	
31	Ne4.	Re-d7.	71	
32	Kf2.	Rf8.	72	
33	Rh1.	Ke7.	73	
34	h4.	Rh8.	74	
35	h5.	c6.	75	
36	Rd3.	Bd5.	76	
37	Re3.	Bxe4.	77	
38	Kxe4.	Kf6.	78	
39		(K)g7.	79	
40			80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Marli Fourie	0	9
BLACK	Sanjara	1	

1	d4	Nf6	41		
2	c6	e6	42		
3	Nf3	Rb4	43		
4	Bd2	Qe7	44		
5	Q3	Bd2	45		
6	Qxd2	c5	46		
7	c2	b6	47		
8	Bd3	Bb7	48		
9	O-O	Bd3	49		
10	gxf3	Nc3	50		
11	JBc2	O-O	51		
12	d5	exd5	52		
13	fxd5	Neg	53		
14	Bd1	d6	54		
15	Kh1	Nd7	55		
16	Rg1	Rd6	56		
17	Jo3	Nd2	57		
18	Nd2	Nxd5	58		
19	Qd3	Nf6	59		
20	Bc2	g5	60		
21	Rg3	Rues	61		
22	JRg4	g4	62		
23	Qf1	Qe5	63		
24	Bb1	Qh5	64		
25	h4	Qxd2	65		
26	Qh3	Re5	66		
27	Rig	Rh5	67		
28	Rg4	h4	68		
29	Rg5	Rg5	69		
30	h4	Rh2	70		
31	c3	Kg2	71		
32	c2	f5	72		
33	c1=Q	f5	73		
34	Qc2	ret3	74		
35	Qe4		75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 G TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Marli Fourie	0	9
BLACK	Sanjana Ramball	1	

1	d4	Nf6	41		
2	c4	e6	42		
3	Nf3	Bb4+	43		
4	Bd2	Qe7	44		
5	a3	Bxd2	45		
6	Qxd2	c5	46		
7	e3	b6	47		
8	Bd3	Bb7	48		
9	o-o	Bxf3	49		
10	gxf3	Nc6	50		
11	Bc2	o-o	51		
12	ds	exd5	52		
13	cxds	Nes	53		
14	Bd1	d6	54		
15	Kh1	Nfd7	55		
16	Bg1	Ng6	56		
17	Qc3	Nf6	57		
18	Nd2	Nxd5	58		
19	Qd3	Nf6	59		
20	Bc2	ds	60		
21	Rg3	Rae8	61		
22	Rag1	c4	62		
23	Qf1	Qe5	63		
24	Bb1	Qxb2	64		
25	b4	Qxd2	65		
26	Qh3	Res	66		
27	Rg1g2	Rh5	67		
28	Bxg6	h x g6	68		
29	Rg5	R x g5	69		
30	h x g5	Nb5	70		
31	Rh2	c3	71		
32	Kg2	c2	72		
33	f4	c1=Q	73		
34	R5	Qcc2	74		
35	Kf3	Qe4	75		
36	#		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 16 G TABLE NR. 50

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Helen Rautenbach	6	9
BLACK	Lee-Anne	6	9

1	e4	e5	41	Ke3	f6
2	Nf3	Nc6	42	Rg7	Ke6
3	d4	exd4	43	Rg6	Ke5
4	Bc4	Bc5	44	Rb6	Rfb6
5	c3	d3	45	crb6	Kd6
6	Qrd3	db	46	b7	Kc7
7	Bf4	Be6	47	Qb8	Kfb8
8	Nd4	Bc4	48	Kf4	g6
9	Qxc4	Qf6	49	e5	fres
10	Be3	Ne7	50	Kre5	Kc7
11	O-O	O-O	51	Kf6	h5
12	Nxc6	Nxc6	52	grh5	grh5
13	Bxc5	dxc5	53	Kg5	h4
14	Dxc5	Rd8	54	Kxh4	Kb6
15	Qe3	Ne5	55	g4	Kb4
16	Qxg7	Rd6	56	g5	Kfb4
17	Qe3	Rd3	57	g6	Kc5
18	Qe2	Rd8	58	g7	Kd4
19	b3	Qg6	59	Qg8	re4
20	Kh1	Ng4	60	Qc4	Ke5
21	b3	Nf6	61	Kg5	Kd6
22	Re1	h6	62	Kf6	Kd7
23	g4	Nh5	63	Kd7	Qa6
24	Qg4	Qxg4	64	Kc7	Ke6
25	h7g4	Nf4	65	Kb8	Qd6
26	b4	Rd1	66	Kb7	Kd7
27	Ng3	Nd3	67	Ka8	Kc7
28	Rd1g	Nxf2	68	Ka7	
29	Nxf2	Rd1	69	Qg3#	
30	c4	b6	70		
31	RNd5	Nb2	71	Bd2	Su
32	Nxc7	Nh4	72		
33	Nd5	Rb8	73		
34	Re2	b5	74		
35	c5	Kf8	75		
36	Rg2	Ke8	76		
37	Nc7	Kd7	77		
38	Nb5	Rh6	78		
39	Rt94	Ke6	79		
40	Kf2	Ke5	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/16 girls TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Christine Helen Rautenbach	1	9
BLACK	Lee-Anne	0	

1	e4	e5	41	Ke3	f6
2	Nf3	Nc6	42	Ra7	Re6
3	d4	exd4	43	Rab7	Re5
4	Bc4	Bc5	44	Rb6	Rxb6
5	c3	d3	45	Cxb6	Rd6
6	Qxd3	d6	46	b7	Kc7
7	Bf4	Be6	47	b8=Q+	Kxb8
8	Nd4	Bxc4	48	Kf4	g6
9	Qxc4	Qf6	49	e5	fxc5
10	Be3	Nge8	50	Kxe5	Kc7
11	O-O	O-O	51	Kf6	h5
12	Nxc6	Nxc6	52	gxh5	gxh5
13	Bxc5	dxcc5	53	VKg5	Jh4
14	Qxc5	Rads	54	Kxh4	Rb6
15	Qe3	Ne5	55	g4	Kb5
16	Qxa7	Rd6	56	g5	Rxb4
17	Qe3	Rd3	57	g6	Kc5
18	Qe2	Rf6	58	g7	Kd4
19	b3	Qg6	59	g8=Q	Ke4
20	Kh1	Nd4	60	Qc4+	Ke5
21	h3	Nf6	61	Kg5	Kd6
22	Re1	h6	62	Kf6	Kd7
23	a4	Nh5	63	Qa6	Kc7
24	Qg4	Qxg4	64	Ke6	Kb8
25	hxg4	Nf4	65	Qd6+	Kb7
26	b4	Rd1	66	Kd7	Ka8
27	Na3	Nd3	67	Kc7	Ka7
28	Raxd1	Nxf2+	68	Qa3#	
29	Kg1	Nxd1	69		
30	c4	b6	70	g4	g4
31	Nb5	Nb2	71		
32	Nxc7	Nxa4	72		
33	Nd5	Rb8	73		
34	Re2	b5	74		
35	c5	Kf8	75		
36	Ra4	Ke8	76		
37	Nc7	Kd7	77		
38	Nxb5	Rxb5	78		
39	Rxa4	Re6	79		
40	Kf2	Ke5	80		

Pg 2

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025SECTION: U16 Girls TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Noreht Nienman	0	9
BLACK	Hannah Beyers	1	9

1	Qxg5	Kd4	41
2	Rb4	Kc3	42
3	Qe7	Kd4	43
4	g5	Kc4	44
5	g4	Kc3	45
6	g3	Kd4	46
7	g2	Kc4	47
8	g1=Q	Kd5	48
9	Rd2	Kc6	49
10	Rc3	Kd5	50
11	Qd5	Kc4	51
12	Qe7	Kb5	52
13	Rb2	Ka6	53
14	Qb6		54
15			55
16			56
17			57
18			58
19			59
20			60
21			61
22			62
23			63
24			64
25			65
26			66
27			67
28			68
29			69
30			70
31			71
32			72
33			73
34			74
35			75
36			76
37			77
38			78
39			79
40			80

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Noreht Nieuwoudt	0	9
BLACK	Hannah Deyzel	1	

1	e4	c5	41	Nc6	Ra6
2	Nc3	e6	42	Ne7	Ra3
3	f4	Nc6	43	Nf5	Ra6
4	Nf2	a6	44	Bc8	Ra4
5	Be2	d5	45	Bh5	Rxf3
6	d3	Nf6	46	BXR	Rf3
7	0-0	Be7	47	g4	Xb4
8	Qe1	0-0	48	g4	Na2
9	Qf3	b5	49	g5	Bc2
10	e5	Ad7	50	Rc8	Rd2
11	f5	Ke8	51	Kc5	R3
12	f5	Nf6	52	Bc6	Rf2
13	Xf6	Bxf6	53	g4	Xa4
14	Be5	BXR	54	b3	Nc3
15	Nxb3	Rf8	55	Kb4	Nd1
16	Bh5	to	56	Rc5	Re1
17	NXh7	AXh	57	AXR	AXR
18	Ba6	Rg5	58	AXa4	Ac1
19	Qh4	Rf7	59	d4	Kb2
20	Qh7	Kf8	60	Rd5	g3
21	BXR	AXB	61	Ba2	Jh4
22	Rf3	Ad4	62	Bf1	Nf2
23	Rg8	Qa5	63	Kb4	g4
24	GXX	AXQ	64	Be2	Ja5
25	Re1	Re1	65	Ac5	Xb5
26	Nxc2	Re2	66	Bf1	Nd4
27	Nd4	Raf2	67	Bxf3	Nxe5
28	Kf7	Ne2	68	Be4	Nd4
29	Nf5	Ra3	69	d3	Nf2
30	Ob7	Nf7	70	d2	Nd1
31	e5	M5	71	Rc2	Nc3
32	Nd4	Rg3	72	al=N	NV
33	Rg8	b3	73	BXN	Kc1
34	Bc8	Be3	74	Bh5	Kh2
35	Ke6	Nf4	75	Be3	Kb1
36	Ka6	Ne2	76	Kd3	Kc1
37	Nc2	Ba	77	b2	Kc2
38	Nb4	Nb4	78	Bg6	Rc3
39		Nc3	79	Bh5	Ka5
40	Bd7	d3	80	Qf5	Ka5

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16G TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Noreht Nieuwandt	0	9
BLACK	Nannah Deyssel	1	

1	e4	c5	41	a3	Nc6
2	Nc3	e6	42	Ng6	Ne7
3	f4	Nc6	43	Rg3	Nf5
4	Nf3	a6	44	Rg6	Be8
5	Be2	d5	45	Rg4	Bh5
6	d3	Nf6	46	Nxf5	Bxg4
7	0-0	Be7	47	Rf2	b4
8	Qe1	0-0	48	axb4	cxb4
9	Qg3	b5	49	Na2	a5
10	eg	Nd7	50	Nc2	Rc8
11	f5	Res.	51	Rd2	Kc5
12	f6	Nxf6	52	h3	Be6
13	exf6	Bxf6	53	Kf2	a4
14	Bg5	Bxg5	54	bxg4	b3
15	Nxg5	Rf7	55	Nc3	Kb4
16	Bh5	f6	56	Nd1	Rc2
17	Nxh7	Kxh7	57	Ke1	Rxd2
18	Bg6	Kg8	58	Kxd2	Kxg6
19	Qh4	Rf7	59	Kc1	d4
20	Qh7	Kf8	60	Kb2	Bd5
21	Bxf7	Rf3	61	g3	Bg2
22	Nd4	Rg3	62	h4	Bf1
23	Qg8	Q	63	Nf2	Kb4
24	Rf3	Nd4	64	g4	Be2
25	Rg3	Qg8	65	g5	fxg5
26	Qxg8	Kxg8	66	hxg5	Bf1
27	Re1	Nxc2	67	Ng4	Bxd3
28	Re2	Nd4	68	Nxg5	Be4
29	Rf2	Kf6	69	Ng4	d3
30	Ne2	Nf5	70	Nf2	d2
31	Rh3	Bb7	71	Nd1	Bc2
32	Nf4	e5	72	Nc3	d1=N
33	Nh5	Nd4	73	Nxd1	Bxd1
34	Rg3	Rg8	74	Kc1	Bh5
35	b3	Bx6	75	Kb2	Bf7
36	Re3	Kb6	76	Kb1	Ka3
37	Nf4	Kd6	77	Kc1	b2
38	Ne2	Nch2	78	Kc2	Bg6
39	Rg3	Nb4	79	Kc3	b1=Q
40	Nc3	Bd7	80	Kd4	Qf5

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: G.16 G. TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Nereha N	0	9
BLACK	Hannah D	1	

1	Ke3	Qxg5.	41		
2	Kd4.	Bb1	42		
3	Kc3	Qe7.	43		
4	Kd4	g5.	44		
5	Kc4	g4.	45		
6	Kc3.	g3.	46		
7	Kd4	g2.	47		
8	Kc4	g1=R	48		
9	Kd5	Rg2.	49		
10	Kc6	Rc2	50		
11	Kd5	Rd2	51		
12	Kc4	Kb5.	52		
13	Rb2	Ka6	53		
14	Qb1#		54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 G TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ahika. W	0	9
BLACK	Shreeya. M	1	

1	e4	e6	41	SMX	
2	Nf3	d5	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	e5	Nfd7	44		
5	d4	c5	45		
6	Bg5	f6	46		
7	Bc3	Be7	47		
8	Nc2	fxe5	48		
9	dxe5	Nc6	49		
10	Nf4	Nxe5	50		
11	Nxe5	Nxe5	51		
12	Qh5r	Nf1	52		
13	Qg4	e5	53		
14	Nc6	Bxe6	54		
15	Qxe6	0-0	55		
16	0-0-0	d4	56		
17	Bc4	Qd6	57		
18	Qh3	Qg6	58		
19	Bd2	Kh8	59		
20	Qg3	Qxg3	60		
21	hxxg3	Nd6	61		
22	Bd5	Rxf2	62		
23	Rh3	Raf8	63		
24	R3h1	b6	64		
25	g4	e4	65		
26	Rhe1	e3	66		
27	Kb1	Rxd2	67		
28	Rxd2	exd2	68		
29	Rd1	Bg5	69		
30	Qc3	d3	70		
31	c4	Re8	71		
32	Bf3	Rc1	72		
33	b3	Rxd4	73		
34	Bxd1	Nc4	74		
35			75		
36	Resign		76		
37			77		
38	XXXXXXXXXX		78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/16 Girls TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Aniba Williams</u>	<u>0</u>	<u>9</u>
BLACK	<u>Shreeya Mahades</u>	<u>1</u>	

1	<u>e4</u>	<u>c6</u>	41		
2	<u>Rf3</u>	<u>d5</u>	42	<u>Enf</u>	
3	<u>Rc3</u>	<u>Rf6</u>	43		
4	<u>e5</u>	<u>Rd7</u>	44		
5	<u>d4</u>	<u>c5</u>	45		
6	<u>Lg5</u>	<u>f6</u>	46		
7	<u>Le3</u>	<u>Le7</u>	47		
8	<u>Re2</u>	<u>fxe5</u>	48		
9	<u>dxe5</u>	<u>Rc6</u>	49		
10	<u>Rf4</u>	<u>Rdxe5</u>	50		
11	<u>BxB</u>	<u>BxB</u>	51		
12	<u>Dn5+</u>	<u>Rf7</u>	52		
13	<u>Dg4</u>	<u>e5</u>	53		
14	<u>Re6</u>	<u>LxR</u>	54		
15	<u>DxLe6</u>	<u>O-O</u>	55		
16	<u>O-O-O</u>	<u>d4</u>	56		
17	<u>Lc4</u>	<u>Dd6</u>	57		
18	<u>Dh3</u>	<u>Dg6</u>	58		
19	<u>Ld2</u>	<u>Kn8</u>	59		
20	<u>Dg8</u>	<u>DnD</u>	60		
21	<u>hxD</u>	<u>Rd6</u>	61		
22	<u>Ld5</u>	<u>Txf2</u>	62		
23	<u>Tn3</u>	<u>Taf8</u>	63		
24	<u>Fh4</u>		64		
25	<u>Th1 (h)</u>	<u>b6</u>	65		
26	<u>g4</u>	<u>eh</u>	66		
27	<u>Te1 (h)</u>	<u>e3</u>	67		
28	<u>Kb1</u>	<u>TxL</u>	68		
29	<u>TnT</u>	<u>exT</u>	69		
30	<u>Td1</u>	<u>Lg5</u>	70		
31	<u>c3</u>	<u>d3</u>	71		
32	<u>c4</u>	<u>Tc8</u>	72		
33	<u>Lf3</u>	<u>Te1</u>	73		
34	<u>b3</u>	<u>TxT</u>	74		
35	<u>LxT</u>	<u>Rel</u>	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16/G TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ishah Le Kay	1	9
BLACK	Claire Thorpe	0	

1	e4	c5	41		
2	rc3	e5	42		
3	rf4	rc6	43		
4	Re5		44		
5	Le5	Re4	45		
6	d3	a6	46		
7	LxR	RxL	47		
8	Rg5	Le7	48		
9	Qh5	g6	49		
10	Qh6	Lc6	50		
11	Rd6	Rd4	51		
12	Kd8	a7	52		
13	Rxh7	Kd7	53		
14	RxL+	Kc6	54		
15	Qd2	Reb	55		
16	b4	Rf4	56		
17	b4xc5	RxR	57		
18	RxR	Qh4	58		
19	csxd6	Tb8	59		
20	Qc3+	Kxd6	60		
21	Qc7+	Ke6	61		
22	QxT	fs	62		
23	Tb5	fsxe4	63		
24	d3xe4	Qxe4	64		
25	Tb6+	KxR	65		
26	Qdb+	Kc4	66		
27	Tb5+	TxQ	67		
28	Lf5	Qd3#	68		
29			69		
30	4Kc4		70		
31	4Kc4		71		
32	4Kc4		72		
33	4Kc4		73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U 16 Girls TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Yshah Le Kay	1	9
BLACK	Claire Thorpe	0	

1	e4	c5	41		
2	Nc3	e5	42		
3	Nf3	Nc6	43		
4	Bb5	Ne7	44		
5	d3	a6	45		
6	Bxc6	Nxc6	46		
7	Ng5	Be7	47		
8	Qh5	g5	48		
9	Qh6	g6	49		
10	Ng5	Nd4	50		
11	Kd1	d6	51		
12	Nxh7	Kd7	52		
13	Rxh6+	Kc6	53		
14	Qd2	Ng6	54		
15	b4	Nf4	55		
16	Bxc5	Nxh5	56		
17	Rxh5	Qh4	57		
18	c5xd6	Rb4	58		
19	Qc3+	Kxg6	59		
20	Qc7+	Ke6	60		
21	Qxh8	f5	61		
22	Rd1	f5xg4	62		
23	d3xe4	Qxe4	63		
24	Rb6+	Kxd5	64		
25	Qd6+	Kc4	65		
26	Rb4+	Kg3	66		
27	Rxh4	Bf5	67		
28	Qd3		68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ashendule, B.	0	9
BLACK	Sarah	1	

1	c4	c6	41	Kf2	Kc4
2	Nc3	d5	42	Ke2	Kc3
3	exd5	Acx5	43	Kd1	h5
4	d4	Nf6	44	Nb4	hxg4
5	Nf3	Nc6	45	Nxd5+	Kb3
6	Bb5	Bg4	46	fxg4	Kxg3
7	Be3	e6	47	Ke7	Kb3
8	a3	Bd6	48	Kb1	a3
9	h3	Bh5	49	Ka1	Kc4
10	Be2	a6	50	Nf6	Bc6
11	0-0	0-0	51	Nh7	Kd3
12	Qd3	Bg8	52	Nxg5	APK3
13	Qd2	Qc7	53	Nf7	Bd5
14	Kh1	Rac8	54	Nh6	Kf4
15	Rab1	Na6	55	Nf5	Bc6
16	R7c1	Nc4	56	Nd4	Bxg4
17	Bxc4	Qxc4	57	Ka2	e3
18	Bf4	Bxf4	58	Nc2	e2
19	Qxf4	Nc4	59	Ne1	Kc3
20	Qe3	Nxc3	60	Kxg3	Kd2
21	bxc3	Qxc3	61	Ng2	Bf3
22	Rxb7	Qxe3	62	Nf4	Be4
23	fxc3	Rxc2	63	Nf3+	Bxf3
24	Rxc2	Bxc2	64	Kb3	e2=e1Q
25	Rc7	Bd3	65	Kc4	Qe5
26	Ne5	Bb5	66	Kb4	Qd5
27	g4	f6	67	Ka3	Kc3
28	Nf3	h6	68	BK4	Rd1+
29	Re7	Re8	69	Ka3	Qb3+
30	Rxe8	Bxe8	70	Bf4	<i>[Signature]</i>
31	Kg1	Kf7	71		
32	Kf2	Ke7	72		
33	Nd2	a5	73		
34	Nb3	a4	74		
35	Nc5	e5	75		
36	Lxe5	fxe5	76		
37	Nd3	Kd6	77		
38	Kg3	e4	78		
39	Mb4	g5	79		
40	Nc2	Kc5	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aphendule, B	0	9
BLACK	Sarah Moller	1	

1	e4	c6	41	Kf2	Kc4
2	Nc3	d5	42	Ke2	Kc3
3	exd5	cxd5	43	Kd1	h5
4	d4	Nf6	44	Nb4	hxg4
5	Nf3	Nc6	45	Nxd5+	Kb5
6	Bb5	Bg4	46	hxg4	Kxg3
7	Be3	eg	47	Kc1	Kb3
8	a3	Bd6	48	Kb1	a3
9	h3	Bh5	49	Ka1	Kc4
10	Be2	ag	50	Nf6	Bc6
11	O-O	O-O	51	Nh7	Kd3
12	Qd3	Bg6	52	Nxg5	Kxe3
13	Qe2	Qc7	53	Nf7	Bd5
14	Kh1	Rc8	54	Nh6	Kf4
15	Rab1	Na5	55	Nf5	Be6
16	Rfc1	Nc4	56	Nd4	Bxg4
17	Bxc4	Qxc4	57	Kd2	e3
18	Bf4	Bxf4	58	Nc2	e2
19	Gxf4	Nc4	59	Ne1	Ke3
20	Qe3	Nxc3	60	Kxg3	Kd2
21	bxc3	Gxc3	61	Ng2	Bf3
22	Rxb7	Gxe3	62	Nh4	Be4
23	fxe3	Rxc2	63	Nf3+	Bxf3
24	Rxc2	Bxc2	64	Kb3	e1
25	Ra7	Bd3	65	Kc4	Qe5
26	Ne5	Bb5	66	Kb4	Qd5
27	g4	f6	67	Ka3	Kc3
28	Nf3	h6	68	Ka4	Bd1+
29	Re7	Re3	69	Ka3	Qb3#
30	Rxe3+	Bxe3	70		
31	Kg1	Kf7	71	RA	<i>[Signature]</i>
32	Kf2	Ke7	72		
33	Nd2	a5	73		
34	Nb3	a4	74		
35	Nc5	e5	75		
36	dxe5	fxe5	76		
37	Nd3	Kd6	77		
38	lg3	e4	78		
39	Nb4	g5	79		
40	Nc2	Kc5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 girls..... TABLE NR. 10....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Anaamika Maharaj	1	9
BLACK	Nonhlanhla	0	

1	d4	d5	41	Kxg4	h4
2	Nf3	Nf6	42	gxf4	gxf4
3	Bg5	Ne4	43	Kf3	h3
4	e3	Nxg5	44	Kg3	h2
5	Nxg5	e5	45	Kxh2	kt6
6	h4	f6	46	kg3	kg5
7	Nf3	Nc6	47	fx	kt6
8	dxe5	fxe5	48	kgw	kg6
9	f3	Bg4	49	f3	kt6
10	Be2	Qd7	50	Kf4	Kf7
11	Ng5	Bxe2	51	kes	ke7
12	Qxe2	0-0-0	52	f6	Kf7
13	g6	h6	53	Kd6	Kxg6
14	Nf3	Qf5	54	Kc7	ke7
15	Nh2	Be7	55	Kxb7	Kd6
16	Nd2	Bxh4	56	co	ke7
17	ah	Bh7	57	resign	
18	g3	Be7	58	a	
19	ah	axex	59		
20	Nxe7	hd7	60		
21	h4	Nb6	61		
22	Nc5	Bxc5	62		
23	Bxc5	cc	63		
24	h4d1	h7d6	64		
25	hxd7	hxd7	65		
26	h4d1	hxd1	66		
27	Qxd1	Qd7	67		
28	Qh5	Qe7	68		
29	Qg4	Qd7	69		
30	Qe4	Qd1	70		
31	kg2	Qd6	71		
32	Qxd5	gxd5	72		
33	Nf3	Nd7	73		
34	as	ao	74		
35	Kh3	Kd6	75		
36	kg4	ke7	76		
37	Kf5	ep	77		
38	Nes	Nxes	78		
39	Kxes	as	79		
40	Kxd5	h5	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: Vllb girls TABLE NR: 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Anastacia Maharaj	1	9
BLACK	Nanhlankhla	0	

1	d4	d5	41	Kxe4	h4
2	Nf3	Nf6	42	gxf4	gxf4
3	Bg5	Ne4	43	Kf3	h3
4	e3	Nxg5	44	kg3	h2
5	Nxg5	eb	45	Kxb2	Kf6
6	h4	f6	46	kg3	kg5
7	Nf3	Ncb	47	f4+	Kf6
8	dxe5	fxe5	48	kg4	kg6
9	c3	Bg4	49	f5+	Kf6
10	Be2	Qd7	50	Kf4	Kf7
11	Ng5	Bxe2	51	Ke5	Ke7
12	Qxe2	0-0-0	52	kgf6+	kgf6+
13	0-0	h6	53	Kxf6	Ke7
14	Nf3	Qf5	54	Kc7	Ke7
15	Nh2	Be7	55	Kxb7	Kd8
16	Nd2	Bxg4	56	cb	Ke7
17	Q4	Rf8	57	C7	Resign
18	g3	Be7	58		
19	e4	dxe4	59	kgf6	12
20	Nxe4	Rd7	60		
21	b4	Nb8	61	.	
22	Nc5	Bxc5	62		
23	Bxc5	cb	63		
24	Ra1	Rxd7	64		
25	Rxd7	Rxd7	65		
26	Rd1	Rxd1	66		
27	Qxd1	Qd7	67		
28	Qh5	Qe7	68		
29	Qg4+	Qd7	69		
30	Qc4	Qd1+	70		
31	kg2	Qd5+	71		
32	Qxc5	Cxc5	72		
33	Nf3	Nd7	73		
34	as	ab	74		
35	Nef3	Kd8	75		
36	kg4	Ke7	76		
37	Kf5	e4	77		
38	Nes	Nxe5	78		
39	Kxe5	g5	79		
40	Kxd5	h5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: under 16 Girls TABLE NR. 11

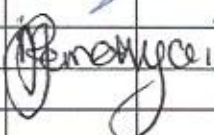
COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Arya Maharaj	1	9
BLACK	Motshabe Ramonyai	0	

1	d4	b6	41	Rc8+	Kg7
2	e3	Bb7	42	Rc7+	Kf8
3	Nf3	Nf6	43	Rxh7	Kg5
4	Nbd2	e6	44	Ra7	f5
5	b3	Bb4	45	Ke3	fxg4
6	Be2	d6	46	Kxe4	Eda2
7	O-O	O-O	47	Rxa6	gKg7
8	Bb2	Nbd7	48	Ra7+	lch6
9	Bd3	d5	49	f5	lcg5
10	c3	Bd6	50	fxg6	lhxg6
11	Ne5	a6	51	Kf4	Rd4+
12	f4	Ne4	52	Ke5	Rd2
13	Rf3 Rf3	Ndf6	53	Kf4	Rd4+
14	Rh3	b5	54	Ke3	Rc4
15	Qe2	c5	55	Ka6+	Kf5
16	c4	Bxc4	56	Ra5	Kg6
17	bxc4	Qb6	57	Kd3	Re6
18	Ndf3	Rab8	58	a4	Rd6
19	dxc5	Bxc5	59	Ke4	Rb6
20	Bd4	Qa5	60	Rb5	Re6
21	Bxc5	Qxc5	61	Kf4	Rd6
22	cxds	exds	62	Rb4	Kh5
23	Nd2	Qc3	63	a5	Rf6
24	Ra2	Qc1+	64	Ke3	Rf5
25	Qf1	Qxf1+	65	Ka2	Ra3
26	Kxf1	Rbc8	66	Rb5+	Kg6
27	Rb2	Rc1+	67	Kf2	Ra2
28	Ke2	Rc7	68	Kg2	Ra2
29	Kf3	Nd2	69	Kf2	Ra2+
30	Rxd2	d4+	70	Ke3	Ra4
31	Kg3	dxc3	71	Rb6+	Kf5
32	Re2	Rc3	72	a6	Ra3+
33	Rxe5	Rc1	73	Kd4	Ra4+
34	Kf2	g7	74	Ka5	Ra2
35	Rf3 Re3	Ne4	75	Kc6	Rh7+
36	Bxe4	Bxe4	76	Ka8	Rh8+
37	Rc3	Rxc3	77	Rb8	Rh6
38	Rxc3	Rd8	78	a7	Ke8
39	g3	f6	79	Kb3	Kf5 Kf5
40	Kg4	Rd6	80	Kb7	Rh7+

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: Under 16 Girls TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Arya Maharaj	1	
BLACK	Motshabo Ramonyai	0	

1	kag	Rh6	41		
2	Rb6	Rh8	42		
3	Eb8	Rh6+	43		
4	kas	Eh5	44		
5	Qg8=Q	Kg6+	45		
6	Rb5	Eh5+	46		
7	Kxb5	Kf5	47		
8	Qd5+	Kf6	48		
9	Kc4	Kg6	49		
10	Kd4	Eh6	50		
11	Qe5+	Kf7	51		
12	Qd6	Kg7	52		
13	Ke5	Kf7	53		
14	Gf6+	Ke8	54		
15	Qg7	Kc8	55		
16	Kd6	Kc8	56		
17	Qc7#		57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16/G TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Arya Maharaj	1	
BLACK	Motshabo	0	

1	d4	b6	41	Rc5	Kg7
2	e3	Bb7	42	Rc7	Qxf8
3	Wf3	Wg6	43	Rm7	Kg7
4	Wd4	e6	44	Ras	IJs
5	b4	Bb4	45	Rc5	Xf5
6	Be2	d6	46	Rxc4	Rd2
7	O-G	O-G	47	Rxc6	kg6
8	Bb2	Wd7	48	Rat	KR6
9	Bd3	d5	49	I6	Kg5
10	a3	Bc6	50	kg6	Okxf6
11	Nes	a6	51	KJf4	Rd4
12	F4	Nxe4	52	Ke4	Rdz
13	Rf3	Nd-f6	53	Kf4	Rc4
14	Rh3	B5	54	ke3	Rc4
15	Ge2	C5	55	Ra6	Kf5
16	c4	Vc4 B	56	Ras	Rg6
17	Xc4	Qb6	57	Kd3	Rd6
18	Nf3	Ra-b8	58	a4	Rd5
19	Xc5	Bxc5	59	ke4	Rb5
20	Kb4	Qc5	60	Rb3	Rc6
21	Bxc5	Qxc5	61	Kf4	Rd4
22	Xf5	Xc5	62	Rb4	Khs
23	Wd2	Qc3	63	as	Rf6
24	Ra2	Qc1	64	ke3	Rf3
25	QJ1	Gxf1	65	Kc2	Rg3
26	Kxf1	Rb-c8	66	Rb3	kg6
27	Rb2	Rbcl	67	Kf2	Ra2
28	Kc2	Rc7	68	Kg1	Ra1
29	Kf3	Nxd2	69	Okf2	B2
30	Rxd2	04	70	Kc3	Ra4
31	Kg3	Xf5	71	Kb6	Rk5
32	Rc2	Rc3	72	a6	Ras
33	Rxc3	Rc1	73	Kd4	Ra4
34	Kf2	g6	74	Kc5	Ra2
35	R-g3	Nf4	75	Kc6	Rxh2
36	Bxg4	Bxf4	76	Rk67	Bh7
37	Rc3	Rxc3	77	Kas	Rh8
38	Rxc3	Rd8	78	Rb6	Rh6
39	F4	F6	79	C17	Kc4
40	Ng4	Rd6	80	Rb3	Kf4

kh7 Ra6

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V16 G TABLE NR: 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE		1	
BLACK		0	

1	k a 6	R h 6	41		
2	R a 6	R h 5	42		
3	b 6	R h 6	43		
4	k d 6	R h 6	44		
5	e 5	K g 5	45		
6	R d 5	R h 5	46		
7	K d 5	K f 5	47		
8	Q d 5	Q f 6	48		
9	K c 4	K g 6	49		
10	K c 4	K f 6	50		
11	Q e 5	K f 7	51		
12	Q d 6	K g 7	52		
13	K e 5	K f 7	53		
14	K c 6	K e 5	54		
15	G g 7	h d 8	55		
16	K d 6	K c 7	56		
17	Q c 7		57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: u116 girls..... TABLE NR...12.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Malebo Emile Sinigisi	1	9
BLACK	Jaculene Bothma	0	

1	e4	d6	41	Bc4	Kxe5
2	d4	Nf6	42	Rxg8	Be3+
3	Nc3	g6	43	Kf1	Bd2
4	h3	Bg7	44	c4	Kd4
5	Nf3	o-o	45	Bd5	a6
6	Bc4	c5	46	Nd7	b5
7	Kc5	Kc5	47	Rg4	Kc3
8	Qxd8	Rxd8	48	xb5	xb5
9	o-o	Nc6	49	Nxc5	b4
10	Be3	b6	50	Ne7+	Kd3
11	Rd1	Be7	51	Nxd2	Kd3
12	e5	Nh5	52	Rxb4	Kc3
13	h5	Nxe5	53	Rb8	Kd4
14	Nxe5	Bxe5	54	Bg2	Kc5
15	xh5	Bxh3	55	a4	Kd7
16	xg6	xg6	56	a5	Kc7
17	Bh3	Bg4	57	Rb7	Kd6
18	Rxd8	Rxd8	58	a6	Kc5
19	Bd5	Kg6	59	a7	Kd4
20	Re1	Rd8	60	a8	Kc5
21	f4	Bf6	61	Qc8	Kd4
22	Bd5	c6	62	Kd7	Kc5
23	Bg2	Bh3	63	Qc8	Kb6
24	Rd2	c5	64	Rb7+	Ka6
25	Nd5	Bg4	65	Qa8	
26	Rd2	KN4	66		
27	Bxf4	Bxb2	67		
28	c3	Bc1	68		
29	Bc5	Kh7	69		
30	Nf6	Rhb	70		
31	Nxg4	Kh7	71		
32	Rd7	Rf8	72		
33	Bd7	Rh8	73		
34	Rxh7	Kg8	74		
35	Bd5	Rh4	75		
36	Rf4	Kg7	76		
37	Bc5	Kh7	77		
38	Nf6	Kh6	78		
39	Rxh4	Kg5	79		
40	Rg4	Kf5	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 girls TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Emible Sinigisi</u>	<u>1</u>	<u>9</u>
BLACK	<u>Jaculene</u>	<u>0</u>	

1	e4	d4	41	Lxe5	Rxg6
2	d4	Nf6	42	Be3+	Kf1d
3	Nc3	g6	43	Bd2	04
4	b3	Bg7	44	ka4	Bd5
5	Nf3	0-0	45	a5	Nd7
6	Bc4	c5	46	b5	Rg4
7	Xc5	Xc5	47	Kc3	Xb5
8	QxQd8	RxQd8	48	Xb5	Nx c5
9	0-0	Nc6	49	b4	Nc4+
10	Be3	b6	50	Kd3	NxBd2
11	Rd1	Bd7	51	KxNd2	Rb4
12	e5	Nh5	52	hcb3	Rb8
13	a4	Nxe5	53	Ld5	Bg2
14	NxNe5	BxNe5	54	Kc5	a4
15	XNh5	Bxh3	55	Kd6	a5
16	Xg6	Xg6	56	hct7	Rb7
17	Rf1	Bd4	57	Kd6	a6
18	BxRd8	RxRd8	58	Kc5	07
19	Bc4	Kg7	59	Kd4	a8-Q
20	Re1	Rh8	60	kes	Qest
21	f4	Bf6	61	Kd4	Rd7+
22	Bd6	e6	62	Kc5	Qc3+
23	Bg2	Bh3	63	Kb6	Rb7+
24	Re2	e5	64	Ka6	Qa8#
25	Nd5	Bg4	65		
26	Rd2	Xf4	66		
27	Bxf4	Bxb2	67		
28	c3	Bc1	68		
29	Be3+	Kh7	69		
30	Nf4+	Kh6	70		
31	Nxg4+	Rd7	71		
32	Rf2	Bd6	72		
33	Rh8	Rxf7+	73		
34	Rg8	Bd5	74		
35	Rh4	Rf4+	75		
36	Kg7	Be3+	76		
37	Kh7	Nf6+	77		
38	Kh6	RxRh7+	78		
39	Kc5	Rg4	79		
40	Kf6	Be3+	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U116 Girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Fundile Mladuna	1	9
BLACK	Jaydean	0	

1	d4	d5	41		
2	e3	a6	42		
3	f4	Nf6	43		
4	Nf3	e6	44		
5	c3	Bd6	45		
6	Bd3	Nc6	46		
7	O-O	O-O	47		
8	Bd2	Bd7	48		
9	Be1	Be7	49		
10	Nbd2	h6	50		
11	Ne5	Nxe5	51		
12	Fxe5	Nh7	52		
13	Qh5	c5	53		
14	Rf3	Ng5	54		
15	Rg3	Kh8	55		
16	Nf3	Cxd4	56		
17	exd4	Bc6	57		
18	Bd2	Ne4	58		
19	Rh3	Nxd2	59		
20	Nxd2	Be8	60		
21	Rf1	Bg5	61		
22	Nf3	Be3+	62		
23	Kh5	f6	63		
24	Qg4	Fxe5	64		
25	Nxe5	Rxf1	65		
26	Bxf1	Qf6	66		
27	Rf3	Qg5	67		
28	Qxe6	Bd1	68		
29	Rf8+	Kh7	69		
30	Qg8#		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Fundile Maduna	1	9
BLACK	Jaydean Farmer	0	

1	d4	d5	41		
2	e3	a6	42		
3	f4	Nf6	43		
4	Nf3	e6	44		
5	c3	Bd6	45		
6	Bd3	Nc6	46		
7	0-0	0-0	47		
8	Bd2	Bd7	48		
9	Be1	Be7	49		
10	Nid2	h6	50		
11	Nes	Nes	51		
12	fxes	Nh7	52		
13	Qh5	cs	53		
14	Rf3	Ng5	54		
15	Rg3	kh8	55		
16	Nf3	cx d4	56		
17	ex d4	Bc6	57		
18	Bd2	Ne7	58		
19	Rh3	Nxd2	59		
20	Nxd2	Rf1	60		
21	Af1	Bg5	61		
22	Nf3	Be3	62		
23	kh1	F6	63		
24	Qg4	exes	64		
25	Nxe5	Rxf1	65		
26	Bxf1	Qf6	66		
27	Rf3	Qg5	67		
28	Qe6	Bc1	68		
29	Re8+	kh7	69		
30	Qg8#		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 G TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Coreta van Zyl		9
BLACK	Olwami mkhwane		

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Nc6	42		
3	e3	e6	43		
4	Nf3	a6	44		
5	Bd3	Nf6	45		
6	a3	h4	46		
7	Nc3	Bd6	47		
8	Bg3	Bxg3	48		
9	hxg3	Bd7	49		
10	Ne5	Qe7	50		
11	Qe2	0-0-0	51		
12	0-0-0	Nb8	52		
13	Na2	Qe5	53		
14	Nc3	Bc6	54		
15	b4	Ne4	55		
16	Qe1	f6	56		
17	f3	Nxc3	57		
18	Nxc6	Qxc6	58		
19		Qd7	59		
20			60		
21	Qd7		61		
22	Qd7		62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Under 16 TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Coreka van Zyl	0	09
BLACK	Olwami mkhanda	1	

1	d4	d5	41		
2	Bf6	Nc6	42		
3	e3	eb	43		
4	Nf3	ab	44		
5	Bd3	Nfb	45		
6	a3	nb	46		
7	Nc3	Bd6	47		
8	Bg3	Bxg3	48		
9	hxg3	Bd7	49		
10	Nxb5	Qe7	50		
11	Qe2	0-0-0	51		
12	0-0-0	Nb8	52		
13	Na2	Qe8	53		
14	Nc3	Bc6	54		
15	b4	Ne4	55		
16	Qe1	fb	56		
17	f3	Nxc3	57		
18	Nxc6	Qxc6	58		
19		Qd7	59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: u16 / Girls TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lia van Deventer	1/2	9
BLACK	Mahenzien Auc	1/2	

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Ncb	42		
3	Nf3	Nfb	43		
4	Nd2	Bf5	44		
5	e3	Nch	45		
6	Bd3	Nxd3	46		
7	xNd3	Bxd3	47		
8	Nes	Bf5	48		
9	o-o	eb	49		
10	Nf3	Bg4	50		
11	h3	Bf5	51		
12	Ac1	Bdb	52		
13	Re1	o-o	53		
14	a3	Nch	54		
15	Nd2	Qh4	55		
16	NxNd	Bxe4	56		
17	Nf3	Qf6	57		
18	Bxd6	xdb	58		
19	Nd2	Res	59		
20	Nxe4	xNen	60		
21	Qc2	d5	61		
22	Re2	es	62		
23	xe5	Qxe5	63		
24	Qc3	Qh5	64		
25	Rc2	Qf5	65		
26	Qc7	bb	66		
27	b4	hb	67		
28	Qf4	Qxf4	68		
29	xf4	Rd8	69		
30	Rd1	d4	70		
31	Rd2	d3	71		
32	a3	e3	72		
33	xe3	Rxe3	73		
34	hf2	hf2	74		
35	hf2	hf2	75		
36	hf2		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 Girls TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lia van Deventer	1/2	9
BLACK	Ntshenzile Gre	1/2	

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Nc6	42		
3	Nf3	Nf6	43		
4	Nd2	Bf5	44		
5	e3	Nc4	45		
6	Bd3	NxB	46		
7	CxN	Bxc3	47		
8	Nes	Bf5	48		
9	O-O	e6	49		
10	Ndf3	Bg4	50		
11	h3	Bf5	51		
12	Rc1	Bd6	52		
13	Re1	O-O	53		
14	a3	Ne4	54		
15	Nd2	Qh4	55		
16	NxN	BxN	56		
17	Nf3	Qf6	57		
18	BxB	CxB	58		
19	Nd2	Res	59		
20	NxB	exN	60		
21	Qc2	ds	61		
22	Re2	es	62		
23	dxe	Qxes	63		
24	Qf3	Qhs	64		
25	Rec2	Qfs	65		
26	ac1	b6	66		
27	b4	h6	67		
28	Qf4	QxQ	68		
29	exQ	Rd8	69		
30	Rcd1	d4	70		
31	Rcd2	d3	71		
32	g3	e3	72		
33	Pxe	Rxe3	73		
34	Kf2		74		
35			75		
36	Lia		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 G TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Yvonda	1/2	9
BLACK	Celine Louw		

1	e4	e5	41	Kc3	Kd6
2	Nc3	d6	42	g4	fs
3	Nf3	Bg4	43	g4xf5	Qd
4	h3	BxNf3	44	Kd3	Kes
5	QxBf3	c6	45	Ke2	Kf5
6	Bc4	Qf6	46	Kf2	Ke4
7	QxQf6	NxQf6	47	hg3	Kf4
8	d3	a9	48	Kxg4	Kxc4
9	04	Na6	49		
10	BxNa6	RxNa6	50		
11	0-0	d5	51		
12	e4xd5	Nxd5	52		
13	NxNd5	C6xNa5	53		
14	C3	f6	54		
15	Bd2	Rb5	55		
16	Rb1	Rd6	56		
17	b4	agxb4	57		
18	Rxb4	Rd7	58		
19	Rb5	Kf7	59		
20	Rb1	Ba3	60		
21	Rxb7	RxRb7	61		
22	RxRb7+	Nb6	62		
23	Ra7	Rb8	63		
24	a5	Bd6	64		
25	Kf1	e4	65		
26	Q6	e4xd3	66		
27	Q4	Rb2	67		
28	Rd7	Rxd2	68		
29	a7	Ra7	69		
30	RxBd6	Rxg7	70		
31	Ke1	N5	71		
32	Rxd5	h5vg4	72		
33	h3vg4	Ra4	73		
34	Rxd4	Rvg3	74		
35	Rg3	RxRg3	75		
36	f2xR	Kd3	76		
37	Kd2	Ke4	77		
38	Kc2	Q5	78		
39	C4	Kd4	79		
40	Kb3	Kc5	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: V16 / Girls TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Yolande Netshimbupfe	$\frac{1}{2}$	9
BLACK	Celine Love	$\frac{1}{2}$	

1	e4	e5	41	Kc3	Kd6
2	Nc3	d6	42	g4	f5
3	Nf3	Bg4	43	xfs	g4
4	h3	Bxf3	44	Kd4	Kc5
5	Qxf3	c6	45	Kc5	Kxf5
6	Rc4	Qf6	46	Kg3	Kc4
7	Qxf6	Nxf6	47	Kxg4	Kxf4
8	d4	a5	48		
9	a5	Nab	49		
10	Bxa6	Rxa6	50		
11	O-O	d5	51		
12	exd5	Nxd5	52		
13	Nxd5	Cxd5	53		
14	c3	f6	54		
15	Bd2	Rb6	55		
16	Rb1	Rd6	56		
17	h4	axh4	57		
18	Rxb4	Rd7	58		
19	Rb5	Kf7	59		
20	Rb1	Ba3	60		
21	Rxb7	Rxb7	61		
22	Rxb7	ig6	62		
23	Ra7	Rb8	63		
24	a5	Bd6	64		
25	Kf1	e4	65		
26	g6	axd5	66		
27	g5	Rb2	67		
28	Rd1	Rxd2	68		
29	a7	Ra2	69		
30	Rxb6	Rxa7	70		
31	Kf1	h5	71		
32	Rxd5	hxg4	72		
33	hxg4	Ra4	73		
34	Rxd3	Rxd4	74		
35	Rg3	Rg3	75		
36	xg3	Kf5	76		
37	Kd2	Kc4	77		
38	g5	Cd5	78		
39	Kd4	Kb5	79		
40	Kc3	Kc5	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 girls TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kaylee-Jane Koen	1/2	09
BLACK	Jessica Woolf	1/2	09

1	d4	d5	41	Ka2	Rd7+
2	Nf3	Nf6	42	Ke2	Rc7
3	Bf4	g6	43	a4	Rc3
4	e3	c6	44	Re3	Rc2+
5	Bd3	Bg7	45	Kf3	g5
6	Nc3	Qdb	46	g3	Rc1
7	b3	Qa5	47	Rd3	Re1
8	Qb2	Nd7	48	Kf2	Re6
9	O-O	Ng8	49	Rc3	Ret
10	Re1	e6	50	Rc4	Reb
11	e4	Ne7	51	d4	bb
12	xas	Nxd5	52	xas	xas
13	Nxd5	Qxd5	53	Rc6	Ra6
14	c4	Qh5	54	Ke3	Ke6
15	Ne5	Qh4	55	Rd4	Rdb+
16	Bb1	Qd8	56	Kc4	Rd2
17	d5	Nxe5	57	Rxa5	Rg3
18	Bxe5	f6	58	Rab+	Kf7
19	Bg3	cxds	59	as	Exg4
20	Cxd5	Qxd5	60	Ra7	Kf6
21	Qe2	O-O	61	Rd7	Pa3
22	Bc4	Qd7	62	Rcb+	Ret
23	Bxe6+	Qxe6	63	a6	Kd7
24	Qxe6+	Bxe6	64	Xds	Rast
25	Rxe6	Res	65	Rcs	Rxa6
26	Rdb	Rf7	66	Ke5	Re6
27	n3	Bb8	67	Kd5	Re4
28	Ra4	Rc8	68	Rc4	Re2
29	Bb2	f5	69	Ra4	Rd2
30	Rd2	Bg7	70	Ke5	Re2+
31	Rd8+	Rxd8	71	Kd5	Rd2
32	Rxd8+	Rf8	72	Ke5	Ree
33	Rd7	Rf7	73		
34	Rd5	a6	74	<i>Koen</i>	<i>Woolf</i>
35	Kf1	Bf6	75		
36	Be5	Bxe5	76		
37	Rxe5	Rg7	77		
38	f4	Kf6	78		
39	Ke2	h5	79		
40	h4	Rd7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 41b 6 TABLE NR. 17.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kaylee-Jane Loen		9
BLACK	Jessika Wolff		

1	d4	ds	41	Kd2	Rd7
2	Nf3	Nf6	42	Ke2	Rc7
3	Bf4	g6	43	a4	Rc3
4	e3	cb	44	Pie3	Rc2
5	Bd3	Bg7	45	MP3	a5
6	Nc3	Qb6	46	g3	Rc1
7	b3	Qa5	47	Rd3	Re1
8	Qd2	Nd7	48	Kf2	Reb
9	0-0	Nb8	49	Rc3	Re7
10	Re1	eb	50	Pc4	Reb
11	e4	Ne7	51	b4	bb
12	e4xds	Ne7xds	52	b4xas	bbxas
13	Nc3xds	Qa5xnds	53	Rcs	Rab
14	c4	Qhs	54	Ke3	Reb
15	Nes	Qh4	55	Kd4	Rdb
16	Kb1 (a)	Qd8	56	Kc4	Rdz
17	ds	Nd7xNes	57	Rcsxas	Raz
18	Bf4xNes	Pb	58	Rab	Kf7
19	Bg3	cbxds	59	as	Rxg3
20	c4xds	Qd8xds	60	Ra7	Kfb
21	Qe2	0-0	61	Rc7	Ra3
22	Ba7	Qd7	62	Rcb	Ke7
23	Bc4xeb	Qd7xReb	63	ab	Kd7
24	Qe2xQeb	Bc8xQeb	64	Kds	Ra9
25	Re1xReb	Re8(a)	65	Rcs	Rxa7
26	Rd6	Rf7	66	Kes	Rcb
27	h3	Bf8	67	Kd4xg	Reu
28	Rd4	Rc8	68	Rc4	Re2
29	Rb2	fs	69	Rau	Rdz
30	Rdz	Bg7	70	Kes	Re2
31	Rds	RcsxRds	71	Kds	Rdz
32	RdzxRds	Rf8	72	Kes	Re2
33	Rd7	Rf7	73	Wolff	
34	Kds	ab	74	Wolff	
35	Kf1	Bf6	75	Wolff	
36	Bes	Bf6xBes	76		
37	BdsxBes	Kg7	77		
38	f4	Kfb	78		
39	Ke2	hs	79		
40	h4	Rc7	80		